

Số: 144/QĐ-TTYT

Cát Hải, ngày 03 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành tài liệu “Hướng dẫn quy trình cấp Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng Bảo hiểm xã hội” thực hiện tại Trung tâm Y tế huyện Cát Hải

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN CÁT HẢI

Căn cứ Thông tư 25/2025/TT-BYT ngày 30/6/2025 của Bộ Y tế về Quy định chi tiết thi hành Luật Bảo hiểm xã hội, Luật An toàn, vệ sinh lao động về lĩnh vực y tế và một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Quyết định số 132/QĐ-UBND ngày 16/01/2023 của UBND thành phố Hải Phòng về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Y tế huyện Cát Hải, trực thuộc Sở Y tế Hải Phòng;

Xét đề nghị của Phó trưởng phòng, Phụ trách phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ - Điều Dưỡng,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này tài liệu “ Hướng dẫn quy trình cấp Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng Bảo hiểm xã hội” tại Trung tâm Y tế huyện Cát Hải.

Điều 2: Tài liệu “ Hướng dẫn quy trình cấp Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng Bảo hiểm xã hội” tại Trung tâm Y tế huyện Cát Hải ban hành kèm quyết định được áp dụng tại các khoa, phòng, trạm Y tế.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và Bãi bỏ Quyết định số 22/QĐ-TTYT ngày 02/02/2023 của Giám đốc TTYT huyện Cát Hải ban hành tài liệu “Hướng dẫn quy trình cấp Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng Bảo hiểm xã hội” tại Trung tâm Y tế huyện Cát Hải.

Điều 3: Các Khoa, phòng, trạm Y tế có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- BGĐ TTYT;
- Như Điều 3;
- Website TTYT;
- Lưu: VT, KHNVDĐ.

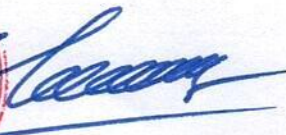


GIÁM ĐỐC

GIÁM ĐỐC
BS. Nguyễn Văn Hoàn

	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN CÁT HẢI	
	Quy trình cấp Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng Bảo hiểm xã hội	
Căn cứ pháp lý	Căn cứ Thông tư 25/2025/TT-BYT ngày 30/6/2025 của Bộ Y tế về Quy định chi tiết thi hành Luật Bảo hiểm xã hội, Luật An toàn, vệ sinh lao động về lĩnh vực y tế và một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.	
Nơi tiếp nhận	Khoa Khám bệnh - Cấp cứu; Khoa Ngoại tổng hợp; Khoa CSSKSS&PS	
Thời gian tiếp nhận	Giờ hành chính (từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần)	
Thời hạn giải quyết	Trong ngày	
Trình tự thực hiện	1. Đối với người bệnh khám bệnh ngoại trú: <u>Bước 1</u>: Người bệnh thực hiện quy trình khám bệnh tại Khoa Khám bệnh-Cấp cứu; Khoa Ngoại tổng hợp; Khoa CSSKSS&PS <u>Bước 2</u>: Bác sĩ phòng khám đã được đăng ký chữ ký với cơ quan BHXH tùy theo tình trạng của người bệnh cấp giấy nghỉ hưởng BHXH theo mẫu trên Cổng tiếp nhận <u>Bước 3</u>: Điều dưỡng Khoa Khám bệnh- Cấp cứu; Khoa Ngoại tổng hợp; Khoa CSSKSS&PS chịu trách nhiệm trình lãnh đạo Trung tâm ký, đóng dấu. <u>Bước 4</u>: Trả giấy nghỉ hưởng BHXH (Liên 2) cho người bệnh. 2. Đối với người bệnh khám bệnh nội trú: <u>Bước 1</u>: Sau khi kết thúc đợt điều trị, tùy theo tình trạng của người bệnh, Bác sĩ (đã được đăng ký chữ ký với cơ quan BHXH cấp giấy nghỉ hưởng BHXH) cấp giấy ra viện ghi kèm theo số ngày nghỉ hưởng bảo hiểm xã hội theo quy định tại phần ghi chú của Giấy ra viện. <u>Bước 2</u>: Điều dưỡng hành chính khoa điều trị chịu trách nhiệm trình lãnh đạo Trung tâm ký, đóng dấu. <u>Bước 3</u>: Trả giấy ra viện cho người bệnh.	

GIÁM ĐỐC



GIÁM ĐỐC
 BS. Nguyễn Văn Hoàn

MẪU GIẤY CHỨNG NHẬN NGHỈ VIỆC HƯỞNG BẢO HIỂM XÃ HỘI
(Theo Mẫu số 07, Phụ lục II, Thông tư 25/2025/TT-BYT, ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

Liên số 1	Liên số 2
.....Mẫu Số:..... Số:/KCB Số seri: GIẤY CHỨNG NHẬN NGHỈ VIỆC HƯỞNG BẢO HIỂM XÃ HỘI (chỉ áp dụng cho điều trị ngoại trú) I. Thông tin người bệnh Họ và tên:ngày sinh/...../..... Mã số BHXH/Số thẻ BHYT:; Số CCCD/CMND/Định danh công dân/Hộ chiếu:..... ngày cấp:...../...../..... Giới tính: Đơn vị làm việc: Ngày khám bệnh, chữa bệnh: ngày.....tháng.....năm.... II. Chẩn đoán và phương pháp điều trị Số ngày nghỉ: (Từ ngàyđến hết ngày) III. Thông tin cha, mẹ (chỉ áp dụng đối với trường hợp người bệnh là trẻ em dưới 07 tuổi) - Họ và tên cha: - Họ và tên mẹ: Ngày tháng năm ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ (Ký ghi rõ họ tên, đóng dấu) Người hành nghề KB, CB (Ký, ghi rõ họ tên)	Mẫu Số:..... Số:/KCB Số seri: GIẤY CHỨNG NHẬN NGHỈ VIỆC HƯỞNG BẢO HIỂM XÃ HỘI (chỉ áp dụng cho điều trị ngoại trú) I. Thông tin người bệnh Họ và tên:ngày sinh/...../..... Mã số BHXH/Số thẻ BHYT:; Số CCCD/CMND/Định danh công dân/Hộ chiếu:..... ngày cấp:...../...../..... Giới tính: Đơn vị làm việc: Ngày khám bệnh, chữa bệnh: ngày.....tháng.....năm.... II. Chẩn đoán và phương pháp điều trị Số ngày nghỉ: (Từ ngàyđến hết ngày) III. Thông tin cha, mẹ (chỉ áp dụng đối với trường hợp người bệnh là trẻ em dưới 07 tuổi) - Họ và tên cha: - Họ và tên mẹ: Ngày tháng năm ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ (Ký ghi rõ họ tên, đóng dấu)) Người hành nghề KB, CB (Ký, ghi rõ họ tên)

HƯỚNG DẪN GHI GIẤY CHỨNG NHẬN NGHỈ VIỆC HƯỞNG BẢO HIỂM XÃ HỘI

I. MỤC ĐÍCH:

Xác nhận số ngày nghỉ việc của người lao động để chăm con ốm hoặc để điều trị ngoại trú do ốm đau, thai sản, làm căn cứ tính trợ cấp bảo hiểm xã hội theo quy định của pháp luật bảo hiểm xã hội.

II. CÁCH GHI:

Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội do bác sỹ, y sỹ làm việc trong các cơ sở y tế ghi và cấp cho người lao động tham gia bảo hiểm xã hội để nghỉ việc điều trị ngoại trú hoặc chăm con ốm.

Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội phải ghi đầy đủ, rõ ràng, không được tẩy xóa và ghi toàn bộ bằng tiếng Việt (nội dung trên 2 liên phải như nhau).

Góc trên bên trái: Ghi tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; ghi số khám bệnh vào dòng phía dưới tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (là số thứ tự khám do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cấp). Trường hợp cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có nhiều bộ phận khám bệnh thì ghi số khám bệnh theo bộ phận khám bệnh đó.

1. Phần Thông tin người bệnh

a) Dòng thứ nhất: Ghi đầy đủ họ tên, ngày, tháng, năm sinh của người bệnh được cấp giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội (chữ in hoa). Trường hợp chỉ có năm sinh thì ghi năm sinh;

b) Dòng thứ hai:

Mã số BHXH: Ghi đầy đủ mã số bảo hiểm xã hội do Cơ quan Bảo hiểm xã hội cấp (Chỉ áp dụng khi cơ quan bảo hiểm xã hội chính thức có thông báo về việc sử dụng mã số bảo hiểm xã hội thay cho số thẻ bảo hiểm y tế).

Thẻ bảo hiểm y tế số: Ghi đầy đủ mã thẻ gồm phần chữ và phần số theo thông tin trên thẻ bảo hiểm y tế của người bệnh, trong đó phần chữ viết in hoa (Chỉ áp dụng đến khi cơ quan bảo hiểm xã hội chính thức có thông báo về việc sử dụng mã số bảo hiểm xã hội thay cho số thẻ bảo hiểm y tế).

c) Dòng thứ ba: ghi rõ giới tính.

d) Dòng thứ tư: Ghi rõ đơn vị nơi người bệnh làm việc và đóng bảo hiểm xã hội theo thông tin do người đến khám bệnh cung cấp; trường hợp con ốm thì ghi tên đơn vị mà người cha hoặc mẹ đang làm việc và đóng bảo hiểm xã hội theo thông tin do người đến khám bệnh cung cấp.

2. Phần Chẩn đoán và phương pháp điều trị

a) Phải mô tả cụ thể về tình trạng sức khỏe và ghi mã bệnh theo ICD-10 và tên bệnh, trường hợp không có mã bệnh theo ICD-10 thì ghi tên bệnh.

- Trường hợp mắc bệnh cần chữa trị dài ngày thì việc ghi mã bệnh và tên bệnh thực hiện theo quy định tại Phụ lục I kèm theo Thông tư này.

- Nếu có thai cần ghi rõ số tuần tuổi thai để làm căn cứ hưởng BHXH (*kể cả trường hợp đình chỉ thai ngoài tử cung, thai trứng cần xác định rõ tuần tuổi thai*). Việc xác định tuần tuổi thai dựa vào ngày đầu kinh cuối cùng hoặc kết quả siêu âm trong 3 tháng đầu của thai kỳ. Trong trường hợp không xác định được tuần tuổi thai, người hành nghề khám chữa bệnh cần ghi ước tính tương đương tuổi thai.

- Trường hợp điều trị vô sinh: Ghi rõ chẩn đoán bao gồm tên bệnh và mã ICD-10.

- Trường hợp phá thai: Ghi rõ nguyên nhân phá thai.

- Trường hợp điều trị dưỡng thai: tại phần chẩn đoán tên bệnh và mã ICD-10.

b) Nội dung phương pháp điều trị:

- Trường hợp sảy thai hoặc phá thai: Ghi chỉ định điều trị.

+) Thai dưới 22 tuần tuổi thì căn cứ tình trạng thực tế để ghi một trong các trường hợp sau: Sảy thai, phá thai, mổ lấy thai, trừ trường hợp giảm thiểu thai trong quá trình thực hiện thụ tinh trong ống nghiệm;

+) Thai từ 22 tuần tuổi trở lên ghi rõ là đẻ thường, đẻ thủ thuật hay mổ lấy thai.

- Việc xác định tuần tuổi thai dựa vào ngày đầu của kỳ kinh cuối cùng hoặc kết quả siêu âm trong 3 tháng đầu của thai kỳ.

- Trường hợp điều trị vô sinh: ghi rõ phương pháp điều trị (điều trị nội khoa/thủ thuật/ phẫu thuật/hỗ trợ sinh sản...); phác đồ điều trị; ngày bơm tinh trùng vào buồng tử cung, ngày chọc hút noãn, ngày chuyển phôi... (nếu phù hợp).

- Trường hợp nghỉ dưỡng thai: tại phần phương pháp điều trị cần ghi rõ “Nghỉ dưỡng thai”.

c) Số ngày nghỉ: việc quyết định số ngày nghỉ phải căn cứ vào tình trạng sức khỏe của người bệnh nhưng tối đa không quá 30 ngày cho một lần cấp giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội;

Trường hợp sảy thai hoặc phá thai, thai chết trong tử cung, thai chết trong chuyển dạ, thai ngoài tử cung từ 13 tuần tuổi trở lên thì không quá 50 ngày;

Trường hợp người bệnh điều trị bệnh lao theo chương trình chống lao quốc gia thì thời gian nghỉ tối đa không quá 180 ngày;

Việc ghi ngày bắt đầu được nghỉ phải trùng với ngày người bệnh đến khám.

3. Phần thông tin cha, mẹ

Ghi đầy đủ họ, chữ đệm và tên của cha và mẹ người bệnh (nếu có) trong trường hợp người bệnh là trẻ em dưới 7 tuổi.

4. Phần xác nhận của đại diện đơn vị

Người đứng đầu cơ sở khám bệnh, chữa bệnh hoặc người đại diện của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ký tên, đóng dấu. Trường hợp người đứng đầu cơ sở khám bệnh, chữa bệnh hoặc người đại diện cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ký và đóng dấu đồng thời là người khám bệnh thì người đó chỉ cần ký và đóng dấu ở phần này và không phải ký tên ở Phần y, bác sỹ khám, chữa bệnh nhưng vẫn phải ghi ngày, tháng,